

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày: 26/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hoàng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Đức

2. Bà Võ Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Xa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị M, sinh năm 1962.

Trú tại: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị S (chết); Chồng: Lê Văn X, sinh năm 1967; Có 02 người con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 31/3/2020 cho đến nay, tại phường T, quận T (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Luật sư Trần Hùng D - Công ty Luật TNHH MTV TA thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Bé C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

2. Bà Đặng Thị L, sinh năm 1951

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Đồng Văn T, sinh năm 1952

Địa chỉ: khu vực Đ, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

2. Ông Phạm Văn P, sinh năm 1988

Địa chỉ: khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

3. Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1976

Địa chỉ: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

4. Bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1992

Địa chỉ: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 30/11/2019, Nguyễn Thị L thấy Huỳnh Thị N đang ở nhà bà Đặng Thị L (mẹ chồng N) thuộc khu vực T, phường T, quận T, nên L đi qua gặp N để đòi tiền mà N đã thiếu trước đó nhưng N không thừa nhận việc nợ tiền của L dẫn đến hai bên cự cãi nhau, Nguyễn Thị M (chị ruột L) nghe tiếng cự cãi chạy đến và cùng L cự cãi nhau với N. Lúc này, Đặng Thanh H (chồng N) trong nhà đi ra cùng N cự cãi lại với L và M, M lấy 01 cây chổi tàu dừa đang dựng trước cửa nhà bà L ném về phía N nhưng không trúng, H chụp lấy cái ghế nhựa rượt đánh lại L và M, bà L sợ hai bên đánh nhau nên đi trình báo cho Cán bộ khu vực để đến giải quyết nhưng không gặp nên đi về. Khi chạy vô nhà thì bà L đụng trúng vào người của M nên bà L té ngã, trong lúc ngã bà L đã dùng tay nắm tóc của M kéo xuống, M cũng nắm lại tóc của bà

L ghì xuống, H chạy lại dùng tay đánh trúng mặt M làm M té ngã xuống đất, M nhặt 01 cục gạch, loại gạch thẻ ném về phía H làm trúng vào đầu H gây thương tích. Cùng lúc này, Nguyễn Thị Thúy K, Phạm Thị Bé C, Phạm Văn P và Đồng Văn T, chạy lại cản ngăn mọi người ra, khi bỏ M chạy ra phía trước sân thì đụng trúng vào chiếc xe mô tô biển số 53Y9-5940 của anh H đang dựng làm xe bị ngã xuống đất hư hỏng một số bộ phận. Vật chứng thu giữ: 01 cục gạch thẻ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 229/TgT ngày 26/12/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm vùng trán trái đã được khâu nối kèm điều trị nội khoa. Hiện tại vết thương đã lành, để lại sẹo; không ghi nhận dấu hiệu thần kinh khu trú, không ảnh hưởng chức năng; còn di chứng đau đầu sau chấn thương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Đặng Thanh H là 04% (Bốn phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 80/TgT ngày 11/5/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương phần mềm vùng đầu, đã được điều trị nội khoa ổn định. Hiện tại không còn vết tích trên da; Chấn thương phần mềm vùng hốc mắt trái, má trái, gây sưng bầm, đã được điều trị nội khoa ổn định. Hiện tại còn rối loạn sắc tố da vùng bờ dưới hốc mắt trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Nguyễn Thị M là 01% (Một phần trăm).

Trong quá trình điều tra Đặng Thanh H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, số tiền 294.000 đồng để khắc phục hậu quả cho Nguyễn Thị M.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra Đặng Thanh H yêu cầu Nguyễn Thị M bồi thường tiền chi phí điều trị, chi phí ăn uống, tiền mất thu nhập, tiền sửa xe và tiền tổn thất tinh thần, với tổng số tiền 82.054.576 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 82/CT-VKSTN ngày 28 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là trong lúc xô xát đã dùng cục gạch thẻ ném trúng vào đầu anh H gây thương tích và thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

Bị hại thống nhất kết luận giám định và yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 30.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị hại.

Bà L trình bày: Trong lúc xô xát bà bị đánh phải nằm viện, chi phí điều trị là 1.719.000 đồng. Nay bà yêu cầu bà L, bà M, bà K phải bồi thường số tiền trên cho bà.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm, đối với số tiền bồi thường do bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được nên đề nghị ghi nhận. Về mức hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt có phân tích mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm a khoản 1, điều 134, điểm b, i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 30.000.000 đồng, đã bồi thường 12.054.576 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 17.945.424 đồng.

Ghi nhận việc bị cáo không yêu cầu ông H bồi thường, do đó ông H được nhận lại số tiền 294.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch vỡ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh đã truy tố và khai nhận: Ngày 30/11/2019, trong lúc xô xát bị cáo đã dùng gạch vỡ là hung khí nguy hiểm ném trúng đầu anh H gây thương tích. Bị cáo thống nhất với kết luận giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 229/TgT ngày 26/12/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 04% (Bốn phần trăm).

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe người khác.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa và quá trình điều tra, lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ thấy phù hợp.

Có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nhân thân tốt.

Xét mâu thuẫn xuất phát từ việc bà L đến đòi tiền bà N, bị cáo thấy cự cãi không can ngăn mà xông vào tham gia đánh cùng với L và gây thương tích cho bị hại, cho thấy thấy độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ phạm tội bị cáo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được hưởng, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho cải tạo giáo dục tại địa phương là cũng đủ để răn đe, giáo dục.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 30.000.000 đồng, đã bồi thường 12.054.576 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường 17.945.424 đồng. Thời gian bồi thường số tiền còn lại như sau: ngày 28/9/2020 giao số tiền 10.000.000 đồng, ngày 28/10/2020 giao số tiền 7.945.424 đồng.

Ghi nhận việc bị cáo không yêu cầu ông H bồi thường, do đó ông H được nhận lại số tiền 294.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà L tách ra giải quyết thành vụ kiện dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[6] Về xử lý tang vật, vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch thẻ.

[7] Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Nguyễn Thị M 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường T, quận T, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo M vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông H số tiền bị cáo phải bồi thường cho ông H là 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 12.054.576 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường 17.945.424 đồng. Thời gian bồi thường số tiền còn lại cụ thể như sau: ngày 28/9/2020 giao số tiền 10.000.000 đồng, ngày 28/10/2020 giao số tiền 7.945.424 đồng.

Ghi nhận việc bị cáo không yêu cầu ông H bồi thường, do đó ông H được nhận lại số tiền 294.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà L tách ra giải quyết thành vụ kiện dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

Về xử lý tang vật, vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch thẻ

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Diệp Hoàng Giang